

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ SƠN TÂY  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI  
Số: 31/2021/HSST  
Ngày 19/4/2021.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ SƠN TÂY, THÀNH PHỐ HÀ NỘI  
Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:

- + Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lã Hùng Cường
- + Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phương Văn Quang.  
Ông Dương Quang Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân thị xã Sơn Tây tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Hiếu - Kiểm sát viên sơ cấp.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Dũng – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Sơn Tây.

Ngày 19 tháng 4 năm 2021 tại phòng xử án hình sự Tòa án nhân dân thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội. Tòa án nhân dân thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội tiến hành mở phiên tòa sơ thẩm công khai xét xử vụ án hình sự thụ lý số: 33/2021/HSST ngày 29 tháng 3 năm 2021 đối với **Vũ Việt H**, sinh năm 1990; Nơi ĐKKHKT và trú tại : Thôn K, xã X, thị xã S, t.p H; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Văn hóa: 12/12; Con ông: Vũ Văn T, sinh năm 1957 (Đã chết); Con bà: Nguyễn Thị L, sinh năm 1961; Vợ, con: Chưa có; Tiền án: Chưa có; Tiền sự: - Ngày 13/4/2017, TAND TX Sơn Tây áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc thời hạn 15 tháng; UBND xã có QĐ giáo dục tại xã số 07, ngày 11/01/2021; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/01/2021 cho đến nay; Hiện đang tạm giam tại Trại I- Công an TP Hà Nội. Số giam 1434 A2 , Buồng 9 (M6)

**Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan :**

- Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1961.

Địa chỉ : Thôn K, xã X, thị xã S, t.p H.

( Bà L có mặt tại phiên tòa).

**Người làm chứng :**

- Anh Nguyễn Văn B, sinh năm 1985.

Địa chỉ : Thôn V, xã X, thị xã S, t.p H.

(Vắng mặt tại phiên tòa).

## NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 35 phút ngày 22/01/2021 tại nhà bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1961; Địa chỉ : Thôn K, xã X, t.x S, Tổ công tác Công an xã Xuân Sơn, t.x S phát hiện bắt quả tang Vũ Việt H, sinh năm: 1990 là con trai bà L đang có hành vi tàng trữ ma túy.

Tang vật thu giữ: 01 túi nilong bên trong có chứa tinh thể màu trắng H cất ở bên dưới chăn trên gác xép tầng 2.

Tại Cơ quan điều tra H khai nhận: là người nghiện ma túy, sáng ngày 22/01/2021, H đến khu bờ đập Hồ Xuân Khanh tìm và mua được ma túy của 1 người nam giới khoảng 40 tuổi 01 gói nilon chứa ma túy đá giá 2 triệu đồng. sau đó về nhà sử dụng 1 ít còn lại cất dưới chăn trên gác xép tầng 2 nhà mình.

Ngày 22/01/2021, Cơ quan điều tra đã tiến hành trưng cầu giám định và tại Bản kết luận giám định số 1075/KLGD- PC09 ngày 28/01/2021 của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận:

*“Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilong là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng: 1,256 gam”.*

Tại bản cáo trạng số 36/CT-VKS ngày 26/3/2021, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sơn Tây, t.p Hà Nội truy tố bị cáo Vũ Việt H về tội: ***Tàng trữ trái phép chất ma túy*** theo Điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sơn Tây truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sơn Tây tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Vũ Việt H về tội danh, điều luật như cáo trạng đã nêu. Đề nghị HĐXX áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1; Điều 38- BLHS; Xử phạt bị cáo Vũ Việt H từ 18 đến 21 tháng tù; Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam bị cáo ngày 22/01/2021.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

**Về tang vật, vật chứng :** Đề nghị HĐXX tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) phong bì niêm phong dán kín của phòng KTHS (PC 09) - Công an TP Hà Nội; Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản của Chi cục Thi hành án thị xã Sơn Tây, t.p Hà Nội lập ngày 26/3/2021.

Bị cáo Vũ Việt H phải chịu án phí theo quy định của pháp luật .

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến kiểm sát viên, bị cáo, cùng các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

## NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định của pháp luật.

Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa bị cáo Vũ Việt H đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội đã nêu. Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, Biên bản bắt quả tang, kết luận giám định, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ. Như vậy, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở để xác định:

Bị cáo Vũ Việt H là người nghiện ma túy, sáng ngày 22/01/2021, bị cáo Hải đến khu bờ đập Hồ Xuân Khanh tìm và mua được ma túy của 1 người nam giới khoảng 40 tuổi 01 gói nilon chứa ma túy đá giá 2 triệu đồng. sau đó về nhà sử dụng 1 ít còn lại cất dưới chăn trên gác xép tầng 2 nhà mình. Hồi 10 giờ 35 phút ngày 22/01/2021 tại nhà ở bị cáo, tổ công tác Công an xã Xuân Sơn, t.x Sơn Tây phát hiện bắt quả tang Vũ Việt H, sinh năm: 1990 là con trai bà L đang có hành vi tàng trữ ma túy. Ngày 22/01/2021, Cơ quan điều tra đã tiến hành trưng cầu giám định và tại Bản kết luận giám định số 1075/KLGD- PC09 ngày 28/01/2021 của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận:

*“Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilong là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng: 1,256 gam”.*

Hành vi của bị cáo Vũ Việt H đã cấu thành tội: ***"Tàng trữ trái phép chất ma túy"***. Do vậy Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sơn Tây, t.p Hà Nội đã truy tố bị cáo Vũ Việt H theo tội danh trên theo Điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo Hải không những xâm phạm chính sách độc quyền của Nhà nước về việc quản lý chất ma túy mà còn là nguyên nhân phát sinh ra nhiều loại tội phạm và tệ nạn xã hội khác. Ma túy là độc dược, gây tổn hại sức khỏe con người, suy kiệt giống nòi, suy kiệt kinh tế đối với người sử dụng.

Việc tàng trữ ma túy hêrôin để phục vụ cho nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân, do vậy cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn cách ly bị cáo ra khỏi đời sống với thời gian nhất định đối với bị cáo như vậy mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung . Tuy nhiên, khi lượng hình, Hội đồng xét xử xem xét đầy đủ,

toàn diện, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo để quyết định mức hình phạt phù hợp.

Về các tình tiết tăng nặng: Không có;

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Vũ Việt H tỏ ra thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Do vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm s khoản 1 Điều 51- BLHS năm 2015; - Trước đây, ngày 13/4/2017, TAND thị xã Sơn Tây áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc thời hạn 15 tháng, nhưng bị cáo Hải không lấy đó làm bài học; Do vậy: Áp dụng Điều 38- BLHS năm 2015; Buộc bị cáo Vũ Việt H phải cách ly xã hội một thời gian nhất định thì có đủ điều kiện cải tạo và giáo dục bị cáo cũng như công tác phòng ngừa tội phạm.

. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Ngoài hình phạt chính, Khoản 5 Điều 249 - BLHS, còn quy định hình phạt bổ sung đối với người phạm tội từ 5 triệu đồng đến 500 triệu đồng. Xét thấy bị cáo H là người nghiện ma túy, có hoàn cảnh gia đình nghèo, khó khăn . Nên HĐXX miễn áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo H.

Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ, bị cáo H khai mua của một người đàn ông bán ma túy đá cho bị cáo H; Bị cáo H không biết tên tuổi địa chỉ cụ thể, nên Cơ quan điều tra không có cơ sở làm rõ được. Do vậy HĐXX không xét.

**\* Về vật chứng vụ án:** Cần áp dụng Điều 47 BLHS năm 2015; Điều 106 BLTTHS năm 2015:+ Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) phong bì niêm phong dán kín của phòng KTHS (PC 09) - Công an TP Hà Nội; Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản của Chi cục Thi hành án thị xã Sơn Tây, t.p Hà Nội lập ngày 26/3/2021.

Về án phí: Bị cáo Vũ Việt H phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

### **QUYẾT ĐỊNH**

\* Căn cứ Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38- BLHS năm 2015 - Sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên xử: - Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vũ Việt H phạm tội: *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”*.

- Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Vũ Việt H 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 22/01/2021.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo Vũ Việt H. Áp dụng khoản 1 Điều 329 – BLTTHS 2015 tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

**\* Về vật chứng vụ án:** Áp dụng Điều 47 BLHS năm 2015; Điều 106 BLTTHS năm 2015;

Tịch thu tiêu hủy: - 01 (một) phong bì niêm phong dán kín của phòng KTHS (PC 09) - Công an TP Hà Nội; Bên ngoài phong bì có chữ ký niêm phong của đối tượng Vũ Việt H; Người chứng kiến Nguyễn Văn Bộ; Cán bộ Công an xã

Xuân Sơn Vũ Thái và chữ ký đồng chí Giám định viên Trương Trọng Việt; Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản của Chi cục Thi hành án thị xã Sơn Tây, t.p Hà Nội lập ngày 26/3/2021.

\* Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136- BLTTHS 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội buộc bị cáo Vũ Việt H phải nộp 200.000đ (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

\* Quyền kháng cáo: Án hình sự sơ thẩm xét xử công khai. Bị cáo Vũ Việt H có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo về phần quyền lợi của mình trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

*“ Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.*

#### **Nơi nhận**

- TAND Thành phố Hà Nội.
- VKSND t.x Sơn Tây.
- Công an t.x Sơn Tây.
- THADS, t.x Sơn Tây.
- Những người tham gia tố tụng.
- L- u HS, VP

#### **T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa**

**Lã Hùng Cường**

Xuân Sơn Vũ Thái và chữ ký đồng chí Giám định viên Trương Trọng Việt; Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản của Chi cục Thi hành án thị xã Sơn Tây, t.p Hà Nội lập ngày 26/3/2021.

\* Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136- BLTTHS 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội buộc bị cáo Vũ Việt H phải nộp 200.000đ (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

\* Quyền kháng cáo: Án hình sự sơ thẩm xét xử công khai. Bị cáo Vũ Việt H có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo về phần quyền lợi của mình trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

*“ Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.*

**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

*“ Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.*

**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**